

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 356/2026/HS-ST.

Ngày: 31-7-2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Điệp.

Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Cao Xuân Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 288/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 360/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 01/01/1992 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cước công dân số: 077092007064. Ngày cấp: 12/8/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi sinh sống: Ấp P, xã P, tỉnh Đồng Nai (nay là ấp A, xã P, thành phố Đ).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị Q; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ là chị Trần Thị P (đã ly hôn), có 01 con (sinh năm 2011);

Tiền án:

+ Ngày 12/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai) xử phạt 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 50/2020/HS-ST (Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2021).

+ Ngày 30/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai) xử phạt 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 192/2022/HS-ST (Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2024).

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 27/01/2026, bị tạm giữ, chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam L - Trại tạm giam Số 1 Công an thành phố Đ (có mặt).

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Minh H1 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là người nghiện ma túy. Ngày 26/01/2026, H được người chạy xe ôm (không rõ nhân thân) giới thiệu đến khu vực đường H ấp Đ, xã L, tỉnh Đồng Nai (nay là ấp Đ - Bà K, xã L, thành phố Đ) để gặp người tên “V” (không rõ nhân thân) hỏi mua 750.000 đồng ma túy, loại Methamphetamine. Khi gặp V, H đưa tiền trực tiếp cho V và V nói H đến trụ điện ở đầu đường có cái khẩu trang màu xanh, bên trong khẩu trang có ma túy. H đi theo chỉ dẫn của V để lấy ma túy. Sau khi lấy được ma túy, H cất giấu trong túi áo khoác màu đen H đang mặc sau đó đi lang thang. Đến 09 giờ 30 phút, ngày 27/01/2026, H mang số ma túy trên đứng trước khu vực cổng Chùa L thuộc ấp H, xã P, tỉnh Đồng Nai (nay là ấp C, xã P, thành phố Đ) để bắt xe ôm đi về nhà thì bị lực lượng Công an xã P trên đường tuần tra phát hiện bắt quả tang thu giữ trong áo khoác màu đen phía bên phải H đang mặc 01 gói ni lông màu trắng kích thước 2,3cm x 2,5cm bên trong chứa ma túy.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói ni lông màu trắng kích thước 2,3cm x 2,5cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng.

+ 01 hũ nhựa nắp màu đỏ, bên trong chứa nước tiểu của Nguyễn Văn H.

Tại Kết luận giám định số 552/KL-KTHS ngày 02/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ (nay là Công an thành phố Đ), kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6663 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 553/KL-KTHS ngày 06/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ (nay là Công an thành phố Đ), kết luận: Mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn H được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine và sản phẩm chuyển hóa của Methamphetamine trong nước tiểu.

Tại Cáo trạng số 194/CT-VKS-KV2 ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm

2025). Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án tù 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa mẫu vật sau giám định số 552/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Đ (nay là Công an thành phố Đ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ (nay là Công an thành phố Đ), Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại đối với hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Lúc 09 giờ 30 phút, ngày 27/01/2026, tại khu vực cổng Chùa L thuộc ấp H, xã P, tỉnh Đồng Nai (nay là ấp C, xã P, thành phố Đ), Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,6663 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an xã P phát hiện bắt giữ quả tang cùng vật chứng.

Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vào năm 2020 và năm 2022, đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

[5] Về biện pháp tư pháp: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau khi giám định số 552/KL-KTHS ngày 02/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ (nay là Công an thành phố Đ).

[6] Vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn H, Công an xã P, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người xe ôm chỉ chỗ mua ma túy cho H và người tên V có hành vi bán ma túy cho H chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiếp tục xác minh, điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 53 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **05** (năm) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **27/01/2026**.

2. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong bên trong có chứa ma túy được hoàn lại sau giám định số 522/KL-KTHS ngày 02/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ (nay là Công an thành phố Đ) theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/6/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Đồng Nai.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đồng Nai;
- VKSND thành phố Đồng Nai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND khu vực 2 – Đồng Nai;
- CQCSĐT Công an thành phố Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam Long Thành;
- THADS khu vực 2 – Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, BP, VT.

Đào Minh Hoàng